

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2020/HS-PT
Ngày: 29-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Các Thẩm phán Ông Thiềm Quốc Khanh.

Bà Võ Bích Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Giang - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29-10-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 145/2020/TLPT-HS ngày 1-10-2020, đối với bị cáo Phạm Thanh P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 26 tháng 2 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thanh P sinh năm 1991, tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp X, xã S, huyện V, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Q và bà: Nguyễn Thị N; có vợ: Nguyễn Thị N và 2 con: Lớn sinh năm 2012 - nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24-5-2016, bị Công an xã S, huyện V phạt 800.000đ về hành vi say rượu, gây mất trật tự công cộng (BL. 106).

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo khác, nhưng không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29-4-2019, ông Nguyễn Công D có tổ chức đám cưới tại nhà, thuộc ấp X, xã S, huyện V, thành phố Cần Thơ. Khoảng 21 giờ, Phạm Kim B say và có cự cãi với một số người tại đây. Phạm Văn Bé M (là anh của B) có can ngăn và có tát tay B. Lúc này có Thái Tấn G đi ngang qua. G đi vào tát tay B và kéo B về nhà.

Phạm Thanh P (là bạn của B) đến cự cãi với G. Hai bên thách thức nhau. G lấy cây côn (loại côn kéo dài ra và rút ngắn lại được) từ trong túi quần ra và đánh trúng vào tai trái của P, rồi bỏ đi.

Sau đó P có gọi điện thoại, thách thức với G (BL. 268). Khoảng 18 giờ, ngày 1-5-2019, G đến trước cửa nhà của P, ở cùng ấp X, xã S. G thách thức P ra đánh nhau. P liền cầm cây dao yếm, chạy ra. G cầm côn, đánh nhau với P. G bị P chém trúng nhiều nhất nên bỏ chạy.

Theo Kết luận Giám định pháp y, P bị gây thương tích như sau:

- Chấn thương đầu, vai phải. Đã điều trị giảm đau. Không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng.
- Vết thương tai trái phức tạp, đứt sụn vành tai. Đã điều trị khâu vết thương, giảm đau, ... Vết thương đã lành, không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% (BL. 157).

Theo Kết luận Giám định pháp y, G bị gây thương tích như sau:

- Vết thương vùng cổ trái, gây đứt cơ ức giáp, cơ giáp móng và một phần cơ ức đòn chũm. Đã khâu cơ, khâu vết thương, điều trị nội khoa. Vết thương đã lành, không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ.
- Các vết thương mặt sau cổ tay trái và lòng bàn tay trái, làm gãy đầu dưới xương trụ, gãy xương bàn tay IV, V. Đã được phẫu thuật kết hợp xương và cố định ổ gãy, khâu nối gân gấp, gân duỗi, khâu vết thương, điều trị nội khoa. Vết thương đã lành, để lại sẹo, đang cal xương. Vận động cổ bàn tay trái và đối chiếu gấp duỗi ngón IV, V bàn tay trái hạn chế mức độ nhẹ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25% (BL. 159).

Tại bản án số 09/2020/HSST ngày 26-2-2020, Tòa án nhân dân huyện V đã áp dụng:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Thanh P 2 năm tù.

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Thái Tấn G 9 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng.

Ngoài ra, còn có các quyết định về: Trách nhiệm hình sự đối với 01 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 11-3-2020, bị cáo kháng cáo, xin giảm

mức hình phạt. Lý do: Phạm tội lần đầu. Là lao động chính, phải nuôi vợ và con nhỏ. Có cha là thương binh. Bị hại cũng có lỗi, nên đề nghị xem xét lại hình phạt của Thái Tấn G.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng, nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo đã sử dụng dao, chém nhiều nhát vào người của G, gây thương tích tổn hại cho sức khỏe 25%. Mức độ phạm tội như vậy là nghiêm trọng.

[1.1] Phải khẳng định rằng cả 2 bên bị cáo và bị hại đều chủ động nghênh chiến với nhau, rồi sau đó cùng đánh nhau. Bị cáo sử dụng dao yếm dài 40 cm là hung khí nguy hiểm hơn, nên đã gây ra thương tích nhiều và lớn hơn.

[1.2] M là anh, G là chú của B nên đã cư xử như là anh và là chú với B. Không có liên quan gì đến bị cáo. Giữa bị cáo với bị hại vốn đã có mâu thuẫn kéo dài từ trước. Vì đã có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo đã can thiệp, viện lý do bệnh vực cho B. Từ đó đã phát sinh xung đột. G đã sử dụng côn, đánh bị cáo. Sau đó, bị cáo đã gọi điện thoại thách thức với G (BL. 268). Rồi G đã đáp trả, dẫn đến ẩu đả, gây thương tích cho nhau. Cả 2 bên đều có lỗi. Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm hơn và gây ra thương tích nặng hơn nên có lỗi nặng hơn.

Xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Tình hình các tội phạm xâm phạm sức khỏe của người khác đang có xu hướng tăng, gây thiệt hại rất nghiêm trọng về sức khỏe và tài sản, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt đã tuyên, đối với bị cáo như vậy là không nặng, nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Với tính chất và mức độ phạm tội, cùng với nhân thân của Thái Văn G, mức hình phạt như đã tuyên đối với bị cáo này như vậy là nhẹ. Trong gia đình

của bị cáo còn có 3 người em trai. Tòa án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp. Do không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng nên cần kiến nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm. Không phải vì vậy mà giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Những điều kiện để chấp hành án sẽ được xem xét khi thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có bổ sung điều luật áp dụng).

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội **Cố ý gây thương tích**.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Thanh P **2 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trinh